

Khi lập gia đình, chúng ta mong có con cái. Khi có con, chúng ta hết lòng nuôi dạy con, dạy dỗ và mong cho con mau lớn. Chúng ta vui mừng thấy con khôn lớn và nên người trưởng thành, nhưng khi con đã già cha mẹ đã ra đời lập, chúng ta thấy có một niềm đau đớn trong lòng. Dù ít, dù nhiều, chúng ta cũng cảm thấy một chút. Đây là một tình cảm thông thường và cần được thông cảm. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần biết vì sao cha mẹ cảm thấy đau buồn, một chút khi con rời gia đình để bắt đầu đời sống riêng, để có thể hiểu con, hiểu chính mình và để dành chỗ cho những sự thay đổi này. Có người đã nói, tất cả những thay đổi trong đời sống đều bắt đầu từ trong lòng ta một chút lòng tin cậy, dù đó là sự thay đổi mà ta mong muốn nhất.

Sẽ dĩ nhiên khi con cái rời xa gia đình để bắt đầu cuộc sống riêng, có những bậc cha mẹ quá đau buồn và lo lắng khi gặp con, nhưng cảm giác con lớn là vì những lý do sau:

1. Cha mẹ xây dựng cuộc đời mình chung với cuộc đời của con, xem cuộc đời con là niềm vui của cha mẹ.
2. Hôn nhân của cha mẹ không hạnh phúc nên cha mẹ dồn hết tình thương cho con, khiến tình mẹ con hay tình cha con sâu đậm hơn tình vợ chồng.
3. Cha mẹ thương con với tình yêu ích kỷ và muốn tiếp tục nắm quyền trên đời sống con.
4. Dù con đã lớn, cha mẹ vẫn xem con như còn nhỏ và nghĩ rằng con thuộc quyền sở hữu của cha mẹ.
5. Cha mẹ trông mong nơi con quá nhiều và muốn con tùy thuộc mình mãi mãi.

Kính thưa quý vị, năm lý do chúng tôi vừa nêu không phải là những điều cha mẹ cảm thấy làm những đó là những tâm lý phổ biến, nên gặp trong tình cảm của một số các bậc cha mẹ mà chính quý vị đó cũng không biết và không thấy. Không cha mẹ nào cảm thấy rằng buồn với con theo năm cách trên đây gây khó khăn đau buồn cho con, đây là những điều chúng ta làm một cách vô tình hoặc là tự nhiên, vì chúng ta nghĩ như thế là đúng.

Trong các câu chuyện gia đình trước đây, chúng tôi đã trình bày ba lý do đầu tiên nên hôm nay xin trình bày hai lý do còn lại:

**Lý do IV. Dù con đã lớn, cha mẹ vẫn xem con như còn nhỏ và nghĩ rằng con thuộc quy định của mình.**

Một số người cho rằng con cái là do cha mẹ sinh ra nên con cái không thể nào hiểu biết và khôn ngoan bằng cha mẹ được. "Trẻ con làm sao khôn hơn vớ t" là lý luận của các bậc phụ huynh này. Nhưng chúng ta không thể quên rằng con cái của chúng ta càng khôn lớn, sự hiểu biết càng gia tăng. Con cái không có nhu cầu kinh nghiệm và đi sống như cha mẹ nhưng phải nhận rằng ngày nay con cái có thể có những kiến thức và hiểu biết hơn cha mẹ trong nhiều phương diện. Xã hội nào xem thường thế hệ trẻ và không chấp nhận ý kiến của người trẻ thì xã hội đó sẽ chậm tiến. Con cái chúng ta khi đã lớn, có những suy nghĩ, ý kiến mới mà chúng ta cần lắng nghe. Đừng bao giờ xem những đứa con đã lớn là con nít không biết gì. Cha mẹ không nên xem thường hay mong mỏi con như những đứa bé nhưng cần tôn trọng con như người lớn. Nếu xem thường của cha mẹ có thể khiến con cái buồn giận, bực bội, mặc cảm, có khi chính vì thế mà con tránh, không muốn gặp cha mẹ. Nếu chúng ta nghĩ đến tâm trạng của mình khi bị người tuồng con bày giở, và nhớ lại những khó khăn, khổ sở mình phải chịu ngày trước vì bị người lớn xem thường, thì chúng ta sẽ thông cảm với con và để tôn trọng con hơn.

Chúng ta nhớ rằng tất cả những gì chúng ta có là của Chúa. Chúng ta chỉ là người quản lý. Theo nguyên tắc đó, con cái không thuộc quy định của cha mẹ mà thuộc quy định của Chúa. Cha mẹ chỉ có trách nhiệm nuôi dạy, chăm sóc và lớn lên để cho Chúa sử dụng. Nếu như trẻ con cái không thuộc quy định của cha mẹ thì khi con phải lìa xa cha mẹ để đi học, chúng ta sẽ không nắm giữ những sản vật để cho con đi. Chúng ta cũng sẽ không đau buồn vì không thấy là mình đã mất con. Bởi vì điều gì Chúa ban cho, dù là tài sản vật chất hay gia đình, người thân, chúng ta cũng không nên nắm giữ quá chặt. Có như thế thì khi Chúa cất đi, chúng ta mới không khổ sở và đau đớn.

**Lý do V. Trông mong nời con quá nhiều và muốn con tùy thuộc cha mẹ mãi mãi**

Một lý do khác nữa khi nhìn cho cha mẹ thấy buồn khi con cái đi tí xíu là cha mẹ trông mong nời con quá nhiều. Có người quá nghèo khổ nên khi có con trông mong con lớn lên sẽ cứu vớt gia đình, thay đổi hoàn cảnh và sẽ là người giúp đỡ cho tất cả mọi nạn nhân của gia đình. Nhưng đến khi con lớn, không làm đúng như điều cha mẹ trông mong, mà lại còn muốn tách rời cha mẹ để gây dựng đời sống riêng, vì thế cha mẹ không vui.

Cũng có người thấy con quá nhiều, hy sinh tất cả mọi sự cho con để đời sống con được đầy đủ, sung sướng, và mong rằng khi con lớn sẽ nghĩ đến công ơn của cha mẹ và sẽ lo cho cha mẹ, nhưng khi con lớn, có thể tí xíu, không biết nghĩ đến cha mẹ mà muốn tách ra để lo cho mình và gia đình mình. Đây thật là điều khi nhìn cha mẹ thấy mệt mỏi và đau buồn, nhất là trong trường hợp cha hoặc mẹ đã ly hôn hoặc góa bụa, con cái là niềm an ủi duy nhất, là nời cho cha mẹ nương tựa. Trong những trường hợp này, con cái phải nghĩ đến cha mẹ, và phải cố gắng mọi cách để giúp đỡ cha mẹ.

Trong trường hợp cha mẹ còn đầy đủ, khỏe mạnh nhưng đòi hỏi con cái phải ngoan, phải nghe lời để báo hiếu thì điều đó hơi quá đáng. Thánh Kinh dạy rằng cha mẹ lo cho con cái, thế họ trao lại cho thế họ sau. Sứ đồ Phao-lô viết: "Thật, chúng phải con cái nên chừa cái quý cho cha mẹ, nhưng thà cha mẹ chừa cho con cái thì hơn" (II Cô-rinh-tô 12:14). Trong bản dịch của Linh mục Nguyễn Thế Thuận, câu này như sau: "Không phải con cái có bản phận tích đức cho cha mẹ, mà là cha mẹ cho con cái." Câu này cho thấy, là thấy tình là cha mẹ lo cho con cái, con cái lớn lên lại lo cho con cái chúng và cũng thế họ thấy họ khác. Cha mẹ cần thông cảm với con cái, đừng trông mong hoặc đòi hỏi quá nhiều nơi con.

Có đôi vợ chồng kia vợ lo cho bà mẹ vợ già yếu vợ lo cho đứa con trai bước vào đời. Suốt hai năm hai vợ chồng dành hết thì giờ chăm sóc cho con và mẹ già nhưng cuối cùng đứa con qua đời. Sau khi lo đám tang cho con, hai vợ chồng sắp xếp công việc, đến đi xa vài tuần để nghỉ ngơi và để vợ chồng có thì giờ với nhau. Ngay lúc đó, bà mẹ cho biết bác sĩ báo bà phải đi nghỉ ngơi trong vòng một tháng sắp đến. Người con gái cho mẹ biết rằng hai vợ chồng cần đi xa khoảng hai tuần rồi sẽ trở về. Bà mẹ này có thể chắc chắn một ngày trong suốt bốn tuần bác sĩ cho đi nghỉ ngơi và bà đã chắc chắn đi nghỉ ngơi hai ngày trước khi vợ chồng người con gái lên

đồng. Hai vợ chồng ruột là áy náy, không biết tính làm sao, thay đổi chương trình đã định thì không được mà cứ đi như đã định tính thì không dám, vì biết rằng khi vợ sắp nghe mẹ phiến trách, than van ruột ruột. Bà mẹ thì mất mặt báo con cứ đi chơi đồng thay đổi chương trình, mất mặt ruột ruột quyệt không đợi ngày đi giỗ phụng. Đây là một ví dụ điển hình về những cha mẹ trông mong nơi con những điều quá đáng và không nghĩ đến hạnh phúc của con. Bà mẹ này không có tình làm như thế những đó là cách bà thế những cứ xé trong những vụ náo quan hệ đến con.

Kinh Thánh dạy con cái phải hiếu kính cha mẹ và phải lo cho cha mẹ, nhất là trong trường hợp cha mẹ già yếu cô đơn, những cha mẹ cũng nên nghĩ đến nhu cầu hay hạnh phúc của con. Sứ đồ Phao lô viết: "Hãy kính những người đàn bà góa thì là góa. Những người bà góa có con hoặc cháu thì con cháu trẻ con phải học để hiểu thế nào về nhà riêng mình và báo đáp cha mẹ, vì điều đó đẹp lòng Đức Chúa Trời... Ví bằng có ai không sẵn sóc đến bà con mình, nhất là không sẵn sóc đến người nhà mình, ấy là người chối bỏ đức tin, lấy xấu hổ nên người không tin nữa." (1 Ti-mô-thê 5:3-4, 8). Con cái không nên ích kỷ, chỉ nghĩ đến niềm vui hay hạnh phúc của riêng mình những cha mẹ cũng không nên dùng sự đau khổ, cô đơn hay quyến làm cha mẹ dằn lòng buồn, đòi hỏi con cái. Đẹp hơn hết là cha mẹ hy sinh cho con, còn con cái không quên công ơn sinh thành của cha mẹ, những nghĩ đến cha mẹ và hết lòng giúp đỡ bày tỏ lòng hiếu kính.

Đó không đau buồn, thế nhưng khi con cái đến tuổi trưởng thành phải tiếp gia đình để tiếp là cha mẹ, chúng ta cần nhớ những điều sau đây:

1. Con cái lớn lên sẽ có đời sống riêng, cha mẹ không nên trông mong con làm thành những việc mà mình chưa đạt được, hoặc đưa vào đời sống con để gây đau lòng cho đời sống của chính mình.
2. Đồng tình mẹ con hay tình cha con trở thành điểm dựa nên tình yêu giữa vợ và chồng.
3. Thế nhưng con và nghĩ đến hạnh phúc của con, đồng tình con cách ích kỷ, mưu tính lợi ích của mình và kiểm soát đời sống con.
4. Khi con đã lớn, đồng tình xem thế nhưng con những lòng nghe và tôn trọng ý kiến của con. Đồng tình xem con là một sự hiểu của mình.
5. Con cái phải hiếu kính cha mẹ những cha mẹ cũng đồng tình trông mong quá nhiều nơi con.

**Minh Nguyên**

**Chương Trình Phát Thanh Tin Lành**